

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 14/2021/TLST- KDTM ngày 17 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH D; Địa chỉ: Cụm CN Hạp Lĩnh (Thuê xí nghiệp Giấy Anh Phú), phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông PARK H - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Đăng T, sinh năm 1988 – Thông dịch viên tiếng hàn và quản lý công ty.

Bị đơn: Công ty TNHH K; Địa chỉ: Lô E9-2, khu Công nghiệp Quế Võ, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông PARK HY – Chức vụ: Tổng Giám đốc và ông KIM MAN S – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1987 – Kế toán Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về công nợ: Xác nhận TNHH K còn nợ tiền hàng Công ty TNHH D tổng số tiền là 770.800.000 đồng.

- Trách nhiệm trả nợ: Công ty TNHH K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH D số tiền 770.800.000 đồng. Phương thức trả nợ như sau:

Ngày 28/01/2022 trả 250.000.000 đồng

Ngày 28/02/2022 trả 250.000.000 đồng

Ngày 31/3/2022 thanh toán 270.800.000 đồng

Nếu Công ty TNHH K vi phạm bất kỳ phân kỳ trả nợ nào theo thảo thuận trên thì phía Công ty TNHH D có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH K phải chịu 8.708.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty TNHH D phải chịu 8.708.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Xác nhận Công ty TNHH D đã nộp 17.416.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001023 ngày 17/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Trả lại Công ty TNHH D 8.708.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THA DS Tp Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc